

Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chính quyền các cấp phải có kế hoạch tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo dõi, hướng dẫn và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Chỉ thị này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

CÁC BỘ

BỘ CÔNG NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 141/2003/QĐ-BCN ngày 10/9/2003 về việc chuyển Công ty Công nghiệp Hóa chất Quảng Ngãi thành Công ty cổ phần Hóa chất Sông Trà.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP

ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Tổng công ty Hóa chất Việt Nam (Công văn số 780/CV-HĐBT ngày 15 tháng 8 năm 2003), Phương án cổ phần hóa Công ty Công nghiệp Hóa chất Quảng Ngãi và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 22 tháng 8 năm 2003;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty Công nghiệp Hóa chất Quảng Ngãi (doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập Tổng công ty Hóa chất Việt Nam) gồm những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 4.500.000.000 đồng (bốn tỷ năm trăm triệu đồng chẵn). Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 80,08 %;

- Tỷ lệ cổ phần bán ra ngoài công ty: 19,92 %.

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

2. Giá trị thực tế của Công ty Công nghiệp Hóa chất Quảng Ngãi tại thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2002 để cổ phần hóa (Quyết định số 1744/QĐ-TCKT ngày 21 tháng 7 năm 2003 của Bộ Công nghiệp) là 33.215.609.384 đồng. Trong đó, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Công ty là 4.473.163.592 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong Công ty.

Tổng số vốn cổ phần bán ưu đãi cho 156 lao động trong Công ty là 15.120 cổ phần với giá trị được ưu đãi là 453.600.000 đồng.

4. Về chi phí cổ phần hóa, đào tạo lại lao động và giải quyết lao động dôi dư, Công ty Công nghiệp Hóa chất Quảng Ngãi làm thủ tục, báo cáo Tổng công ty Hóa chất Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Chuyển Công ty Công nghiệp Hóa chất Quảng Ngãi thành Công ty cổ phần Hóa chất Sông Trà,

- Tên giao dịch quốc tế: SONG TRA CHEMICAL JOINT STOCK COMPANY;

- Tên viết tắt: STRACO;

- Trụ sở đặt tại: xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Sản xuất và kinh doanh phân bón NPK các loại, graphit, thuốc trừ sâu, thiếc tinh, kem giặt;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Hóa chất Sông Trà là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Tổng công ty Hóa chất Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo Công ty Công nghiệp Hóa chất Quảng Ngãi tổ chức bán đấu giá số cổ phần bán ra ngoài Công ty và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Hóa chất Sông Trà theo đúng quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Công nghiệp Hóa chất Quảng Ngãi có trách nhiệm điều hành công việc của Công ty cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Hóa chất Sông Trà.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng

giám đốc Tổng công ty Hóa chất Việt Nam, Giám đốc Công ty Công nghiệp Hóa chất Quảng Ngãi và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Hóa chất Sông Trà chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp
Thư trưởng

NGUYỄN XUÂN THÚY

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

THÔNG TƯ số 06/2003/TT-BKH
ngày 09/9/2003 hướng dẫn thực
hiện Chương trình tín dụng
chuyên ngành thuộc nguồn
vốn vay Ngân hàng Hợp tác
Quốc tế Nhật Bản (JBIC).

Căn cứ Nghị định số 61/2003/NĐ-CP
ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế
hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 17/2001/NĐ-CP
ngày 04 tháng 5 năm 2001 của Chính
phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và
sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính
thức;

Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP
ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính
phủ về việc ban hành Quy chế quản lý
đầu tư và xây dựng, Nghị định số 12/2000/
NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2000 của
Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một
số điều của Quy chế quản lý đầu tư và
xây dựng và Nghị định số 07/2003/NĐ-CP
ngày 30 tháng 01 năm 2003 của Chính
phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của
Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban
hành kèm theo Nghị định số 52/1999/
NĐ-CP ngày 08/7/1999 và Nghị định số
12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 của
Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 88/1999/NĐ-CP
ngày 01 tháng 9 năm 1999 của Chính
phủ về việc ban hành Quy chế đấu thầu,
Nghị định số 14/2000/NĐ-CP ngày 05
tháng 5 năm 2000 của Chính phủ về việc
sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế
đấu thầu và Nghị định số 66/2003/NĐ-CP
ngày 12 tháng 6 năm 2003 của Chính
phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều
của Quy chế đấu thầu ban hành kèm theo
Nghị định số 88/1999/NĐ-CP ngày 01
tháng 9 năm 1999 và Nghị định số 14/2000/
NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2000 của
Chính phủ;

Căn cứ các điều khoản của Hiệp định
tín dụng chuyên ngành được ký giữa
Chính phủ Việt Nam và JBIC;

Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn
thực hiện các dự án thuộc Chương trình
tín dụng chuyên ngành như sau: